

Bản án số: **133/2022/HS- ST**  
Ngày: 28/9/2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Phụng*

*Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Kim Tân.*

*2. Bà Nguyễn Thị Huỳnh Thoa.*

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Hải- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.*

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Võ Công Văn - Kiểm sát viên.*

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **112/2022/HSST** ngày 25 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **119/2022/QĐXXST-HS** ngày 05/9/2022; đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Nguyễn Hoàng T; Tên gọi khác: Không.**

Giới tính: Nam; Sinh năm 1995 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Khu 4, thị trấn GR, huyện XL, tỉnh ĐN.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không.

Họ và tên cha: Nguyễn Hoàng L (đã chết).

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1976.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nguyễn Hoàng T bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc kể từ ngày 16/5/2022 cho đến nay.

**2. Họ và tên: Nguyễn Văn H; Tên gọi khác: Him.**

Giới tính: Nam; Sinh năm 1993 tại Campuchia.

Nơi cư trú: Ấp VK, xã XH, huyện XL, tỉnh ĐN.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không.

Họ và tên cha: Châu Văn H1, sinh năm 1975.

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1975.

Vợ: Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1993 (đã ly hôn).

Con: Có 01 người con, sinh năm 2013.

Tiền án:

- Ngày 25/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù, về tội: “Đánh bạc” theo Bản án số 134/2014/HSST (đã đóng án phí hình sự sơ thẩm).

- Ngày 12/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 (mười) tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù, về tội: “Đánh bạc” của Bản án số 134/2014/HSST, buộc phải thi hành hình phạt là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù theo Bản án số 10/2015/HSST. Chấp hành án tại Trại giam Xuân Lộc, đến ngày 17/12/2015 thì chấp hành xong hình phạt, (đã đóng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm). Riêng đối với phần bồi thường dân sự là số tiền 2.750.000 đồng theo Quyết định của Bản án số 10/2015/HSST, thì tính đến thời điểm hiện nay, Nguyễn Văn H chưa thi hành xong.

- Ngày 08/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 (mười) tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 111/2017/HSST. Chấp hành án tại Trại giam Sông Cái, đến ngày 14/4/2018 thì chấp hành xong hình phạt, (đã đóng án phí hình sự sơ thẩm).

Tiền sự: Không.

Nguyễn Văn H bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc kể từ ngày 16/5/2022 cho đến nay.

\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1976.( Vắng mặt).

Địa chỉ: khu 4, thị trấn GR, huyện XL, tỉnh DN.

( Các bị cáo có mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn H là bạn bè quen biết và cùng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 16/5/2022, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE màu Trắng-Bạc-Đen, biển số 67G1- 685.60 đến nhà của. Tại đây, T và H cùng bàn bạc góp tiền đi mua ma túy để sử dụng. Sau khi bàn bạc xong, T điều khiển xe mô tô chở H đi đến huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai gặp một người đàn ông trung niên chạy xe ôm (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua ma túy để sử dụng, người đàn ông đồng ý rồi đi đâu không rõ. Lúc này, T và H cùng góp tiền để mua ma túy, cụ thể: H góp 70.000 đồng, T góp 75.000 đồng, được tổng số tiền là 145.000 đồng. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông quay lại và bán cho H 03 gói ma túy, H đưa số tiền 145.000 đồng cho người đàn ông. Sau khi mua được ma túy, H đưa số ma túy trên cho T cất giấu vào trong túi áo phía trước ngực bên phải đang mặc của T. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở H đi về huyện Xuân Lộc để tìm địa điểm sử dụng ma túy. Khi đi đến đoạn đường liên xã Xuân Hiệp – Lang Minh thuộc ấp Tam Hiệp, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an xã Xuân Hiệp đang đi tuần tra yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi áo bên phải của T đang mặc có 03 đoạn ống hút hàn kín kích thước 0,5x02cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, T và H khai nhận đó là ma túy. Công an xã Xuân Hiệp đã báo đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Xuân Lộc đến phối hợp tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn H và niêm phong tang vật theo quy định.

\* Tại Bản kết luận giám định số 1032/KL-KTHS ngày 23/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu chất màu trắng được niêm

phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng M= 0,2033 gam, loại: Heroin (Heroine).

\* Vật chứng thu giữ:

- 03 (ba) đoạn ống hút hàn kín kích thước 0,5x02cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, được niêm phong kí hiệu (M).

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu AIR BLADE, biển số 67G1- 685.60.

- 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: **123/CT-VKS** ngày 24/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn H về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** quy định tại điểm o, khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1 và 2, Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T mức án tù: **01**(Một) năm **04**(Bốn) tháng đến 01( Một) năm **08**( Tám) tháng tù.

+ Tình tiết tăng nặng: Không.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu có nhân thân tốt tại điểm s, khoản 1 và 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hình phạt bổ sung: Không.

- Áp dụng điểm o, khoản 2, Điều 249, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án tù: **05** ( Năm) năm đến **05** ( Năm) **06**( Sáu) tháng tù.

+ Tình tiết tăng nặng: Không.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tại điểm s, khoản 1 và 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hình phạt bổ sung: Không.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

\* Tịch thu tiêu hủy gồm:

01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1032/KL-KTHS ngày 31/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng .

\* Đối với xe mô tô nhãn hiệu AIR BLADE, biển số 67G1- 685.60. Quá trình điều tra xác định xe mô tô có đặc điểm: Nhãn hiệu HONDA AIR BLADE màu Trắng-Bạc-Đen, biển số 67G1- 685.60 và thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị Thùy D. Việc T sử dụng xe mô tô trên thực hiện hành vi phạm tội, chị D hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả xe lại cho chị Dg và không đưa ra hình thức xử lý đối với chị D là đúng quy định pháp luật.

\* Đối với người đàn ông chạy xe ôm ở địa bàn huyện Cẩm Mỹ đã bán ma túy cho T và H, quá trình điều tra không xác minh được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn H phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Bị cáo Nguyễn Hoàng T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015

[2] Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm đề răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt.

#### **[5] Xử lý vật chứng:**

-Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1032/KL-KTHS ngày 31/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng .

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Hoàng T** và bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015

**Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Hoàng T** **01**(Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2022.

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015

**Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Văn H 05**(Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2022.

**\* Về vật chứng vụ án:**

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1032/KL-KTHS ngày 31/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 (một) bom kim tiêm đã qua sử dụng (hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2022)

**\* Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Nguyễn Thị Thùy D được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày niêm yết Bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Kim Phượng**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Các hội thẩm nhân dân**

**Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Kim Tân    Nguyễn Thị Huỳnh Thoa**

**Huỳnh Thị Kim Phụng**

**Nơi nhận:**

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;











## **BÁO CÁO ÁN XÉT XỬ**

*Xuân Lộc, ngày 25 tháng 11 năm 2020.*

Thẩm phán Huỳnh Thị Kim Phụng báo cáo xét xử vụ án hình sự thụ lý số: **174/HSST** ngày 05/11/2020. Bị Viện kiểm sát huyện Long Khánh truy tố về tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*** đối với các bị cáo Trương Ngọc Tú điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

\* Lý lịch bị cáo đã nêu trong cáo trạng số: 187/CT-VKSXL ngày 03/11/2020.

***1. Quan điểm thẩm phán xét xử:***

\* **Bị cáo Trương Ngọc Tú** là đối tượng nghiện ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự (điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự)

**\* Đề xuất mức hình phạt:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

**Xử phạt:** bị cáo **Trương Ngọc Tú 01**( Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2020.

**- Về vật chứng vụ án:**

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.  
Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm phong sau giám định số: 1685/KLGD-PC09 ngày 25/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.( hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2020)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Ngọc Tú phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thẩm phán

Huỳnh Thị Kim Phụng

**2. Quan điểm lãnh đạo:**.....

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

KT. CHÁNH ÁN

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- THADS huyện Xuân Lộc
- Công an huyện Xuân Lộc;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Kim Phượng**



**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TX. Long Khánh;
- Công an TX. Long Khánh;
- THADS TX. Long Khánh;
- Trại tạm giam Công an TX. Long Khánh;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Kim Phượng**



## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ ĐÃ KÝ**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ông Trần Văn Xuân**

**Ông Nguyễn Văn Hiếu**

**Huỳnh Thị Kim Phụng**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TX. Long Khánh;
- Công an TX. Long Khánh;
- THADS TX. Long Khánh;
- Trại tạm giam Công an TX. Long Khánh;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Kim Phụng**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ ĐÃ KÝ**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ông Trần Văn Xuân**

**Ông Nguyễn Văn Hiếu**

**Huỳnh Thị Kim Phượng**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TX. Long Khánh;
- Công an TX. Long Khánh;
- THADS TX. Long Khánh;
- Trại tạm giam Công an TX. Long Khánh;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Kim Phụng**

## **CÁO ÁN CHÁNH ÁN**

Vụ án: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” điểm *b,c* khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự

**\*Bị cáo: Trần Văn Năm** - Tên gọi khác: Năm chó;

Giới tính: Nam; sinh năm 1971 tại Thanh Hóa.

Nơi cư trú: ấp 3, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 10/12.

Họ và tên cha: Trần Văn Khóa (đã chết); Họ và tên mẹ: Phạm Thị Minh(đã mất).

Anh, chị, em ruột: Có 08 người, bị can là con thứ 05 trong gia đình.

Vợ: Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1975.

Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 19/5/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 tháng sáu ngày tù về tội: “Đánh bạc” theo bản án số 132/2006/HSST.

Bị can Trần Văn Năm hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc từ ngày 11/8/2019 đến nay.

Hành vi nêu trên của Trần Văn Năm đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về chứng cứ:** Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không thừa nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 19/12/2019 tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Năm theo điểm b,c khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Qua quá trình nghiên cứu hồ sơ dựa trên các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc thu thập và diễn biến tại phiên tòa cho thấy hành vi của bị cáo Trần Văn Năm chỉ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự bởi những phân tích sau:

- Tại bút lục số 20 đến 27: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong và biên bản khám xét do cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc lập vào ngày 02 tháng 8 năm 2019 tại nhà bị cáo Trần Văn Năm nội dung biên bản thể hiện đối tượng Nguyễn Văn Dục thừa nhận có mua của bị cáo Năm 01 gói heroin với giá 500.000đ hai bên giao dịch xong thì Dục ra khỏi nhà bị cáo thì bị lực lượng chức năng bắt giữ trong người Dục 01 gói heroin vừa mua của Năm. Việc Dục mua heroin của Năm là chỉ có một mình Dục và Năm trực tiếp giao dịch cơ quan cảnh sát điều tra không bắt quả tang việc bị cáo Năm giao heroin cho Dục và Dục giao 500.000đ cho bị cáo mà chỉ nghe Dục và Nguyễn Văn Xuân là người đi cùng Dục đến nhà Năm( Xuân đứng ngoài cách nhà Năm khoảng 30m chỉ một mình Dục vô nhà bị cáo Năm mua) kể lại.
- Sau đó cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét nhà Năm phát hiện thêm 02 gói bột màu trắng do bị cáo Năm khai là heroin, được niêm phong và ký hiệu M1 và M2; 01 (một) cân điện tử, kích thước 05x10cm; 01 (một) dao lam; 15 (mười lăm) túi nylon, kích thước 05x15cm. Bị cáo khai nhận mua heroin để trong nhà để sử dụng, cân để phân ma túy đúng liều lượng chứ bị cáo không có mục đích mua bán heroin. Tại( B1 66) lúc 17 giờ 05 phút ngày 02/8/2019 test bị cáo Trần Văn Năm dương tính với heroin, bản thân bị cáo đã sử dụng ma túy từ năm 1999 cho đến nay.
- Tại hồ sơ thể hiện các đối tượng mua heroin của bị cáo Năm gồm: Nguyễn Văn Dục, Mai Viết Hưng, Mai Viết Hòa, Nguyễn Tấn Hưng, Võ Thị Kim Phượng, Nguyễn Duy Vũ, Lưu Thành Trung đều khai nhận đã nhiều lần mua heroin của bị cáo. Nhưng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Năm không thừa nhận có giao dịch mua bán heroin với các đối tượng và không quen biết họ. Vì khi bị cáo giao dịch với các đối tượng đa phần vào trực tiếp nhà bị cáo( chỉ có bị cáo và đối tượng mua heroin không có người làm chứng) hoặc gọi điện thoại hẹn địa điểm giao heroin. Do các đối tượng giao dịch với bị cáo thường sử dụng nhiều số điện thoại và sử dụng một thời gian rồi bỏ nên cơ quan cảnh sát điều tra không thể tra cứu toàn bộ nhật ký điện thoại giao dịch giữa các đối tượng với bị cáo Năm.

Tại bản Kết luận giám định số 812/ PC09-GĐMT, ngày 09/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0371 gam loại: Heroin ( của Nguyễn Văn Dục)
- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6154gam loại: Heroin.( của bị cáo Trần Văn Năm)
- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng: 0,6306gam loại: Heroin. ( của bị cáo Trần Văn Năm)

Từ những nhận định trên dựa trên kết quả giám định, lời khai của bị cáo, lời khai của người liên quan và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ thì Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Năm chỉ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy Hội đồng xét xử thống nhất xử bị cáo Trần Văn Năm phạm tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự là có cơ sở và đúng quy định pháp luật.

## **[2] Về việc xử lý người có hành vi phạm tội về ma túy:**

Hành vi phạm tội của bị cáo Năm làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự địa phương, ma túy đã trở thành hiểm họa chung cho toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người và nền kinh tế của đất nước. Bị cáo Năm nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy với trọng lượng: **1,246** gam Heroin để sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo phải bị nghiêm trị, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống đối với tội phạm này. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Năm thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51, Bộ luật hình sự.

### **[3] Về vật chứng vụ án:**

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 812/PC09-GĐMT ngày 09/8/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. (Theo biên bản giao nhận vật chứng vào ngày **07/01/2020** tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc).

- 01 (một) cân điện tử, kích thước 05x10cm, 01 (một) dao lam, 15 (mười lăm) túi nylon, kích thước 05x15cm.

- 01 điện thoại di động Nokia, màu đen kèm theo 01 sim số 0933.343.588.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố các bị cáo **Trần Văn Năm Vũ** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

- Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1 Điều 51, của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**Xử phạt:** Bị cáo **Trần Văn Năm** từ **02 ( hai) năm đến 02( hai) năm 06 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2019.

2. **Về vật chứng vụ án:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 812/PC09-GĐMT ngày 09/8/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. (Theo biên bản giao nhận vật chứng vào ngày **07/01/2020** tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc).

- 01 (một) cân điện tử, kích thước 05x10cm, 01 (một) dao lam, 15 (mười lăm) túi nylon, kích thước 05x15cm.

- 01 điện thoại di động Nokia, màu đen kèm theo 01 sim số 0933.343.588.

Chánh án

Thẩm phán

Nguyễn Văn Lễ

Huỳnh Thị Kim Phụng







